

Bản án số: 41/2023/HS-ST
Ngày: 28-6-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN P, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đinh Xuân Cầm.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Huỳnh Văn Vy và ông Trần Minh Khôi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Thái, Thư ký Tòa án nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P tham gia phiên tòa: Ông Trần Đình Nam, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 6 năm 2023, Tòa án nhân dân huyện P xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 32/2023/TLST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Lương Tấn N; sinh ngày 02 tháng 7 năm 2004 tại tỉnh Thừa Thiên Huế; nơi cư trú: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; nghề nghiệp: Không ổn định; trình độ văn hóa: Lớp 6/12; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Kinh, Tôn giáo: Phật giáo; con ông Lương Đức L (không rõ năm sinh) và bà Hồ Thị T, sinh năm 1982; vợ, con: Chưa có (đang sống chung như vợ chồng với chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 2004 và có 01 người con); tiền án: Không, tiền sự: Có 01 tiền sự (Ngày 30/9/2021, bị Công an huyện P ban hành Quyết định số 227/QĐ-XPVPHC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác với số tiền 1.250.000 đồng, bị cáo nộp tiền phạt ngày 06/3/2023).

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”; có mặt.

- Bị hại: Anh Trần Xuân D, sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Xuân L, sinh năm 1980, địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

- Người làm chứng:

+ Chị Nguyễn Thị Trà M, sinh năm 2004, địa chỉ: Tổ dân phố N, thị trấn P, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Thảo N, sinh năm 2004, địa chỉ: Tổ dân phố A, thị trấn L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Chị Lê Trần Khánh L, sinh năm 2005, địa chỉ: Thôn T, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Anh Nguyễn Văn N, sinh năm 2003, địa chỉ: Thôn C, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; có mặt.

+ Anh Nguyễn Chí C, sinh năm 1998, địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị B, sinh năm 1993, địa chỉ: Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Giữa chị Nguyễn Thị Trà M và chị Nguyễn Thị Thảo N có mâu thuẫn với nhau trên mạng xã hội Facebook nên Trần Xuân D đã hẹn chị M và chị N đến tại ngã tư Thôn B, xã L, huyện P để làm trung gian giải quyết mâu thuẫn giữa hai bên. Theo đó, khoảng 19 giờ ngày 10/12/2022, Lương Tấn N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 75K1-335.45 chở chị Nguyễn Thị Trà M đi từ xã L, huyện P đến điểm hẹn để gặp chị Nguyễn Thị Thảo N. Khi đến khu vực ngã tư Thôn B, xã L, huyện P, thì giữa M và N xảy ra đánh nhau. Dù được anh Nguyễn Văn N và chị Lê Trần Khánh L can ngăn, nhưng M và N vẫn tiếp tục đánh nhau. Lúc này, Trần Xuân D đi đến can ngăn nói các bên muốn đánh nhau thì đi chỗ khác nhưng hai bên vẫn đánh nhau. Do đó, D có dọa đánh chị M và kéo chị M ra làm chị M ngã xuống đường. Thấy vậy, Lương Tấn N chạy đến hỏi D vì sao đánh chị M thì D cho rằng mình không đánh M nên giữa D và N xảy ra cãi nhau. Trong lúc cãi nhau thì D dùng tay đánh vào mặt N nhưng N tránh được, N liền mở con dao xếp bằng kim loại (dao đang móc cùng chìa khóa xe mô tô 75K1-335.45 N đang cầm trên tay) đâm một nhát trúng vào vùng má trái và một nhát trúng vào lưng trái của Trần Xuân D gây thương tích. Hậu quả: Trần Xuân D bị thương được đưa đi điều trị tại Bệnh viện Đại học Y Dược Huế, đến ngày 16/12/2022 thì ra viện. Ngày 22/12/2022, Trần Xuân D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tổn thương cơ thể số 59-23/TgT ngày 17/02/2023 của Trung tâm Giám định Y khoa - Pháp y tỉnh Thừa Thiên Huế kết luận tỷ lệ tổn thương cơ thể của Trần Xuân D, như sau:

1. Dấu hiệu chính qua giám định: Vết sẹo trung bình vùng má trái không ảnh hưởng chức năng: 06%; vết sẹo vùng lưng vai trái không ảnh hưởng chức năng: 02%.

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể hiện tại là: 08%.

3. Vật gây, cơ chế hình thành thương tích: Vết thương vùng má trái do vật sắc tác động theo hướng từ trái sang phải, chéch từ dưới lên trên. Vết thương phần mềm vùng lưng do vật sắc tác động theo hướng từ sau ra trước.

- Về vật chứng thu giữ gồm: Con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao xếp, dài 16 cm, phần mũi dao nhọn, lưỡi dao dài 7 cm, cán dao dài 9 cm; xe mô tô màu đỏ đen, hiệu Honda Airblade biển kiểm soát 75K1-335.45; chìa khóa xe mô tô biển kiểm soát 75K1-335.45.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện P đã ra xử lý đồ vật, tài liệu trả lại: Xe mô tô biển kiểm soát 75K1-335.45 cùng chìa khóa xe cho chủ sở hữu hợp pháp.

- Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Anh Trần Xuân D yêu cầu bị cáo Lương Tấn N bồi thường các chi phí về điều trị thương tích, sức khỏe bị xâm hại, tổn thất về tinh thần và chi phí khác với tổng số tiền 100.000.000 đồng. Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo N thỏa thuận bồi thường dân sự cho anh D với tổng số tiền 50.000.000 đồng, bị cáo chưa bồi thường.

Tại Cáo trạng số 38/CT-VKSPL ngày 16 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố bị cáo Lương Tấn N về tội Cố ý gây thương tích theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo Lương Tấn N từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù; về xử lý vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy con dao bằng kim loại thu giữ của bị cáo; về án phí, buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lương Tấn N khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại Trần Xuân D đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử lý nghiêm đối với hành vi của Lương Tấn N.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố vụ án đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Do đó, có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 10/12/2022,

tại ngã tư Thôn B, xã L, huyện P, tỉnh Thừa Thiên Huế, xuất phát từ việc cản ngăn đánh nhau giữa Nguyễn Thị Trà M và Nguyễn Thị Thảo N. Trong lúc cản ngăn, Trần Xuân D có dọa đánh và kéo chị M, làm chị M ngã xuống đường nên giữa Lương Tấn N và Trần Xuân D đã xảy ra cãi nhau. Trong lúc cãi nhau, Trần Xuân D đã dùng tay đánh Lương Tấn N nên N đã dùng con dao xếp bằng kim loại (đang móc cùng khóa xe mô tô) đâm trúng vào vùng má trái và lưng trái của anh Trần Xuân D, gây thương tích cho anh D với tỷ lệ là 8%.

Lương Tấn N dùng dao xếp bằng kim loại là loại hung khí nguy hiểm dễ gây thương tích 08% cho anh Trần Xuân D nên anh D có đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự đối với Lương Tấn N là có căn cứ. Với hậu quả nêu trên của Lương Tấn N đã phạm tội theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Do đó, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện P truy tố bị cáo Lương Tấn N theo tội D và khung hình phạt nêu trên là đúng quy định pháp luật.

[3] Đối với Trần Xuân D là người tổ chức làm trung gian hòa giải mâu thuẫn giữa các bên. Tuy nhiên, khi xảy ra cãi nhau với Lương Tấn N thì D đã chọn cách thức giải quyết không phù hợp, có hành vi dùng tay đánh N trước dẫn đến N dùng dao gây thương tích cho D; đồng thời gây mất an ninh, trật tự tại địa phương nên anh D cũng có phần lỗi.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị hại có phần lỗi nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo không có tiền án; về tiền sự: Ngày 30/9/2021, Lương Tấn N bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác với số tiền 1.250.000 đồng, ngày 06/3/2023 bị cáo nộp tiền phạt.

[7] Trên cơ sở xem xét các căn cứ quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến sức khỏe của người khác, thể hiện sự coi thường pháp luật và làm mất trật tự trị an tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm đảm bảo răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[8] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Quá trình chuẩn bị xét xử, bị cáo và bị hại thỏa thuận bị cáo có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại với tổng số tiền 50.000.000 đồng (bao gồm tiền viện phí, thuốc men điều trị: 15.000.000 đồng; tiền chi phí ăn uống ở bệnh viện: 5.000.000 đồng; tiền chi phí phẫu thuật thẩm mỹ

xóa vết sẹo ở mặt: 30.000.000 đồng) nhưng bị cáo chưa bồi thường. Tại phiên tòa, các bên vẫn giữ N sự thỏa thuận nên được Hội đồng xét xử công nhận.

[09]Về xử lý vật chứng: Đối với các vật chứng cơ quan Cảnh sát điều tra xử lý trong quá trình điều tra, không ai có khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với con dao xếp bằng kim loại (dài 16 cm) là hung khí nguy hiểm nên cần tịch thu tiêu hủy.

[10]Đối với hành vi của Trần Xuân D, Nguyễn Thị Trà M và Nguyễn Thị Thảo N đã bị Công an huyện P xử phạt vi phạm hành chính.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Quan điểm giải quyết vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện P phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội D: Tuyên bố bị cáo Lương Tấn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 134; Điều 38; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Tấn N 09 (Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các Điều 584, 585 và 590 Bộ luật dân sự, công nhận sự thỏa thuận về việc bị cáo Lương Tấn N có nghĩa vụ bồi thường cho anh Trần Xuân D số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bị cáo còn chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên xử:

Tịch thu tiêu hủy đối với con dao bằng kim loại màu trắng, loại dao xếp, dài 16 cm, phần mũi dao nhọn, lưỡi dao dài 07 cm, cán dao dài 09 cm.

(Vật chứng nêu trên đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện P quản lý và có đặc điểm theo Biên bản giao nhận vật chứng số 42/BBVC-CCTHADS ngày 18/5/2023 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện P)

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, Miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử

dụng án phí, lệ phí Tòa án, tuyên xử: Buộc bị cáo Lương Tấn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Sở tư pháp tỉnh Thừa Thiên Huế;
- Phòng PV-06 Công an tỉnh T.T-Huế;
- Viện KSND huyện P;
- Công an huyện P;
- Chi cục THADS huyện P;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Đinh Xuân Cầm